TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2023/HSST
Ngày: 22-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Đức.

Ông Hà Đồng Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 158/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Đức N; Tên gọi khác: Tẻo; Sinh ngày: 17/02/2000 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Chổ ở hiện tại: Số 33 đường N, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Phạm Thị Hồng H; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Bản án số 18/2018/HS- ST ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Phạm Đức N 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 25/2019/HS- ST ngày 12/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Phạm Đức N 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/10/2021.

Tiền sự chưa;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 10/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Trà N. Sinh năm: 2005.

Nơi thường trú: Tổ 04, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ở hiện tại: Số 12 đường P, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lưu Mi L. Sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Tổ 89 phường H, quận C, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Bà Lưu Ly N. Sinh năm: 1987.

Nơi thường trú: Tổ 57, phường H, quận C, Tp Đà Nẵng. Nơi ở hiện tại: Số 33 đường N, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Hà Trung T. Sinh năm: 2004.

Nơi cư trú: Số 27 đường P, phường P1, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào rạng sáng ngày 10/9/2023, Phạm Đức N điều khiển xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11 (xe này N mượn của bạn gái Lưu Ly N, cùng ở tại phòng trọ số 33 Nguyễn Đức An với N) đi rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn quận Sơn Trà để cướp giật tài sản của người đi đường. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến ngã tư đường Phạm Văn Đồng – Hồ Nghinh, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà thì N phát hiện anh Hà Trung T điều khiển xe máy điện màu trắng mang BKS: 81MĐ1-600.80 chở theo chị Nguyễn Thị Trà N ngồi sau trên tay phải đeo túi xách màu đen. Lúc này, N điều khiển xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11 áp sát từ phía sau của chị N và dùng tay trái giật mạnh túi xách của chị N rồi tăng ga điều khiển xe mô tô tẩu thoát về đường Vương Thừa Vũ. Sau khi giật được túi xách, N mang về phòng trọ của mình tại số 33 Nguyễn Đức An và mở túi ra kiểm tra thấy có số tiền 4.500.000 đồng, 01 ví da màu đen cùng một số giấy tờ tuỳ thân. N lấy số tiền 4.500.000 đồng trong túi xách, bỏ lại ví da và các giấy tờ vào trong túi xách rồi đem vứt tại bãi rác phía sau phòng trọ rồi đi về phòng của mình ngủ. Sau khi bị giật túi xách, chị N đến Công an phường Phước

Mỹ trình báo sự việc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày N bị lực lượng Công an Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà mời về trụ sở làm việc.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11, số khung: 014481, số máy: 014481.

- 01 túi xách màu đen bằng da, phía trước có gắn lim loại màu trắng hình chữ "W", phía sau có in dòng chữ "Alexanderwang NewYork", dây xách của túi đã bị đứt.

- 01 ví da màu xanh đen, phía ngoài ví có in hoạ tiết sọc màu xanh, đỏ, vàng.

- Tiền mặt 4.500.000 đồng.

- 01 áo thun có cổ màu xanh, phía trước ngực trái có in dòng chữ "Ken điện lạnh".

- 01 chiếc quần thun màu đen.

- 01 căn cước công dân số 046305007346, mang tên NGUYỄN THỊ TRÀ NY, cấp ngày 16/8/2021.

*** Bồi thường dân sự**: Chị Nguyễn Thị Trà N đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 153/CT- VKS- ST ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Đức N về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại Điểm d, i Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố các bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Đức N phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt Phạm Đức N từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo thun có cổ màu xanh, phía dưới ngực trái có in dòng chữ "ken điện lạnh" và 01 chiếc quần thun màu đen. Đây là vật chứng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Lưu Ly N là bạn gái của bị cáo, cho bị cáo mượn xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11 đi công việc, không biết việc bị cáo sử

dụng xe này để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với chị N là có căn cứ.

Đối với Lưu Mi L là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11. Chị L cho chị ruột là Lưu Ly N mượn xe của mình để làm phương tiện đi lại, không biết việc N cho N mượn xe của mình nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với chị L và ra Quyết định xử lý vật chứng số 27/05.10.2023 trả lại xe mô tô nói trên cho chị L là có căn cứ.

Bị cáo Phạm Đức N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Phạm Đức N không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi. nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu,chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:: Khoảng 02 giờ 30 ngày 10/9/2023, bị cáo đã điều khiển xe mô tô mang BKS 43C1-305.11 áp sát phía sau xe máy điện mang BKS: 81MĐ1-600.80 do anh Hà Trung T điều khiển chở chị Nguyễn Thị Trà N ngồi sau và dùng tay trái giật túi xách bên trong có số tiền 4.500.000 đồng và giấy tờ tuỳ thân của chị N đang đeo trên tay phải rồi nhanh chóng điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản. Do bị cáo hai tiền án nhưng chưa được xóa án tích cụ thể tại Bản án số 18/2018/HS- ST ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Phạm Đức N 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án số 25/2019/HS- ST ngày 12/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Phạm Đức N 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên lần này hành vi phạm tội của bị cáo

thuộc tình tiết định khung hình phạt dùng thủ đoạn nguy hiểm, tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của BLHS. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định bản Cáo trạng số 153/CT- VKS- ST ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" là hoàn toàn có cơ sở, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo hết sức liều lĩnh và táo bạo. Bị cáo dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để cướp giật tài sản của người khác và mặt dù biết rõ xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật thì sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên do coi thường pháp luật, lười lao động nên bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của chính người bị hại và những người tham gia giao thông khác, ngoài ra còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt do bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn xét xử vắng mặt xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 túi xách màu đen bằng da, phía trước có gắn lim loại màu trắng hình chữ "W", phía sau có in dòng chữ "Alexanderwang NewYork", dây xách của túi đã bị đứt; 01 ví da màu xanh đen, phía ngoài ví có in hoạ tiết sọc màu xanh, đỏ, vàng; 01 căn cước công dân số 046305007346, mang tên NGUYỄN THỊ TRÀ NY, cấp ngày 16/8/2021; 01 căn cước công dân số 046308003220 mang tên NGUYỄN BẢO T, cấp ngày 02/3/2023 (của em ruột chị N, nhờ chị N giữ dùm) và số tiền 4.500.000 đồng đã trả lại cho bị hại là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 áo thun có cổ màu xanh, phía dưới ngực trái có in dòng chữ "ken điện lạnh" và 01 chiếc quần thun màu đen. Đây là vật chứng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2023.

[7] Đối với Lưu Ly N là bạn gái của bị cáo, cho bị cáo mượn xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11 đi công việc, không biết việc bị cáo

sử dụng xe này để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với chị N là có căn cứ.

- Đối với Lưu Mi L là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Attila màu đỏ mang BKS 43C1-305.11. Chị L cho chị ruột là Lưu Ly N mượn xe của mình để làm phương tiện đi lại, không biết việc N cho N mượn xe của mình nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với chị L và ra Quyết định xử lý vật chứng số 27/05.10.2023 trả lại xe mô tô nói trên cho chị L là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Án phí HSST bị cáo phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đức N phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ Điểm d, i Khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Đức N 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/9/2023.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun có cổ màu xanh, phía dưới ngực trái có in dòng chữ “ken điện lạnh” và 01 chiếc quần thun màu đen. Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2023.

3/ Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Phạm Đức N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho những người tham gia tố tụng có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết